TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **04**/2019/QĐST-DS	*Sóc Trăng, ngày 31 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 351/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần LV** (tên viết tắt: Ngân Hàng L).

Trụ sở chính: Tòa nhà T1 số T109 đường T3, phường T3, quận Hoàn Kiếm, Thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Hồng Quốc H**, sinh năm 19xx (theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng và thực hiện các công việc liên quan tại Tòa án số 847/2018/QĐ- Bank.CNST ngày 05/12/2018).

Địa chỉ: Số B đường B1, phường B6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Bà **Châu Ngọc Tr**, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Số 1A đường A1, khóm A2, phường A3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần LV là ông Hồng Quốc H và bị đơn bà Châu Ngọc Tr thống nhất số tiền vốn, lãi bà Châu Ngọc Tr tính đến ngày 23/01/2019 tổng cộng số tiền vốn và lãi là 182.979.216 đồng, trong đó nợ gốc là 149.411.207 đồng và nợ tiền lãi tạm tính đến ngày 23/01/2019 là 33.568.009 đồng của Hợp đồng tín dụng số 2001/2016/HĐTD/CNSocTrang ngày 19/12/2016 và Hợp đồng tín dụng số 2001A/2016/HĐTD/CNSocTrang ngày 29/12/2016.

Bị đơn Châu Ngọc Tr đồng ý trả cho nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần LV tổng cộng số tiền vốn và lãi là 182.979.216 đồng, trong đó nợ gốc là 149.411.207 đồng và nợ tiền lãi tạm tính đến ngày 23/01/2019 là 33.568.009 đồng.

2.2. Các bên thống nhất thời gian trả tiền cụ thể như sau:

+ Lần 1: Ngày 15/02/2019 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 2: Ngày 15/3/2019 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 3: Ngày 15/4/2019 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 4: Ngày 15/5/2019 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 5: Ngày 15/6/2019 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng)

+ Lần 6: Ngày 15/7/2019 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 7: Ngày 15/8/2019 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 8: Ngày 15/9/2019 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 9: Ngày 15/10/2019 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 10: Ngày 15/11/2019 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 11: Ngày 15/12/2019 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 12: Ngày 15/01/2020 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 13: Ngày 15/02/2020 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 14: Ngày 15/3/2020 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 15: Ngày 15/4/2020 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 16: Ngày 15/5/2020 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 17: Ngày 15/6/2020 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 18: Ngày 15/7/2020 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 19: Ngày 15/8/2020 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 20: Ngày 15/9/2020 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 21: Ngày 15/10/2020 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 22: Ngày 15/11/2020 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 23: Ngày 15/12/2020 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 24: Ngày 15/01/2021 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 25: Ngày 15/02/2021 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 26: Ngày 15/3/2021 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 27: Ngày 15/4/2021 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 28: Ngày 15/5/2021 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 29: Ngày 15/6/2021 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 30: Ngày 15/7/2021 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 31: Ngày 15/8/2021 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 32: Ngày 15/9/2021 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 33: Ngày 15/10/2021 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 34: Ngày 15/11/2021 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 35: Ngày 15/12/2021 trả 5.000.000 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 4.100.000 đồng và tiền lãi là 900.000 đồng).

+ Lần 36: Ngày 15/01/2022 trả 7.979.216 đồng (trong đó trả tiền vốn gốc là 5.911.207 đồng và tiền lãi là 2.068.009 đồng) và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả dứt

nợ.

Địa điểm trả tiền: Tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số 147 đường Nguyễn Văn Linh, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Đến mỗi kỳ trả nợ, nếu bị đơn Châu Ngọc Tr không thanh toán nợ hoặc thanh toán nợ không đầy đủ theo thỏa thuận thì phía nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại LV được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự thi hành toàn bộ số tiền mà bị đơn còn nợ của nguyên đơn.

Kể từ ngày 24/01/2019, bà Châu Ngọc Tr còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hai hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hai hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà bà Châu Ngọc Tr phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần LV cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần LV.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Châu Ngọc Tr đồng ý chịu số tiền là 4.574.480 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần LV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.000.000 đồng theo biên lai thu số 0004810 ngày 11/12/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Huệ